

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 38/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1992.

Địa chỉ cư trú: Số \*\*\*, ấp TBH, xã TH, huyện TB, tỉnh DT.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1988.

Địa chỉ cư trú: Số \*\*\*, ấp THB, xã TH, huyện TB, tỉnh DT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Tuyết L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Tuyết L thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh S và chị L thống nhất, anh S được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Triền C, sinh ngày 16/9/2014, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do anh S không yêu cầu.

Chị L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Triệu Vân, sinh

ngày 27/9/2018, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị L không yêu cầu.

Anh S và chị L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Anh Nguyễn Văn S tự nguyện chịu án phí về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BI/2019/0011076 ngày 17/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình. Anh S được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị Tuyết L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CC THADS huyện Thanh Bình;
- UBND xã TH, huyện TB, tỉnh  
ĐT (Số 117/2014 ngày  
31/10/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**  
**Võ Văn Hồng Biên**